

Số: **307**/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày **23** tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật của Trường Đại học Thành Đông

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 185/QĐ-KĐCLV ngày 03/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh phiên thứ 23 ngày 22 - 23/11/2025;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật của Trường Đại học Thành Đông, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp XXIII ngày 22/11/2025 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ

1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 13 đến ngày 17 tháng 8 năm 2025 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật của Trường Đại học Thành Đông của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ mức 4,0 điểm trở lên là 44 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 88%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).



3. Kiến nghị Trường Đại học Thành Đông tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (chi tiết trong Phụ lục II) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

4. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật của Trường Đại học Thành Đông theo quy định hiện hành.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật của Trường Đại học Thành Đông được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục./.



Phạm Lê Cường

Phụ lục I

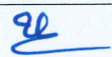
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH LUẬT CỦA

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 307/NQ-HĐKĐCLV ngày 23/11/2025 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1	4.00	4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7	4.00	4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2	4.00	4.00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8	4.20	4,20	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3	3.67	3.67	2	67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4	4.00	4.00	3	100	Tiêu chuẩn 9	4.00	4,00	4	80
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5	3.60	3,60	3	60,00	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10	3.83	3,83	5	84
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	3				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6	3.86	3,86	6	85,71	Tiêu chí 10.4	3			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11	4.00	4,00	5	100
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	3				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3.92					44		88		





Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH LUẬT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 307/NQ-HĐKĐCLV ngày 23/11/2025 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Luật (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Thành Đông, giai đoạn 2019-2024, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT ngành Luật được xác định rõ ràng, cơ bản phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu giáo dục quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT cơ bản được xác định rõ ràng, cụ thể, được định kỳ lấy ý kiến các bên liên quan để rà soát và công bố công khai. Bản mô tả CTĐT có cấu trúc hợp lý tương đối đầy đủ thông tin theo quy định, được định kỳ rà soát, cập nhật, được công bố công khai, dễ tiếp cận. Chương trình dạy học được thiết kế và chia thành khối kiến thức tương đối hợp lý; tổ hợp các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương pháp kiểm tra được thiết kế cơ bản phù hợp góp phần đạt được chuẩn đầu ra. Công tác quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển đội ngũ giảng viên, nhân viên được triển khai đúng quy định trên cơ sở các chỉ tiêu chiến lược và đề án vị trí việc làm. Khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên, nhân viên được xác định. Chính sách tuyển sinh rõ ràng, được công bố công khai trên các phương tiện truyền thông; các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học tập, rèn luyện được người học đánh giá cao. Cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo ngành Luật. Đã triển khai kế hoạch đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ người học, chất lượng các dịch vụ hỗ trợ được cải tiến. Tỷ lệ sinh viên thôi học, tốt nghiệp đúng hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình của sinh viên được xác lập, giám sát, phân tích và đối sánh để cải tiến chất lượng.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng kiến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị đề xuất sau đây:

(1) Nhà trường cần bổ sung định hướng ứng dụng vào trong Mục tiêu của CTĐT ngành Luật để đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Bổ sung vào chuẩn đầu ra của CTĐT một số nội dung còn thiếu so với chuẩn CTĐT khối ngành pháp luật, chỉnh sửa các lỗi câu chữ. Thực hiện cải tiến các phiếu khảo sát nhằm đảm bảo tính phân hóa nội dung khảo sát theo từng loại đối tượng được khảo sát và phù hợp với năng lực trả lời khảo sát của từng bên liên quan.

(2) Nhà trường cần định kỳ rà soát lại sự chuẩn xác của các thông tin trong bản mô tả CTĐT. Tập huấn cho các giảng viên về sự khác biệt giữa các phương pháp dạy-học với các hình thức tổ chức dạy-học nhằm giúp cho giảng viên có nhận thức thống nhất trong quá trình giảng dạy. Rà soát, bổ sung thêm thông tin hướng dẫn người học về



các tài liệu cần đọc để chuẩn bị cho từng nội dung học tập trên lớp, cần rà soát lại mục các hoạt động dạy-học và đánh giá kết quả học tập, rà soát các rubrics đánh giá kết quả học tập, bổ sung học liệu tham khảo đối với một số đề cương học phần. Bổ sung các đề cương học phần năm 2022 và cả đề cương năm 2024 còn thiếu lên website của Khoa và đăng tải Bản mô tả CTĐT trên website chính thức của Trường.

(3) Nhà trường cần bổ sung vào chương trình dạy học một số kiến thức và kỹ năng truyền thông, báo chí để đáp ứng được vị trí việc làm. Trang bị thêm cho người học một số kỹ năng tiếp xúc khách hàng và kiến thức tâm lý khách hàng, vốn từ vựng tiếng Anh. Thẩm định cụ thể mức độ đóng góp của một số học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra của CTĐT. Rà soát bố trí lại tiến trình giảng dạy của các học phần pháp luật, bổ sung một số học phần tự chọn cung cấp kiến thức chuyên ngành về lĩnh vực hình sự và lĩnh vực hành chính. Nghiên cứu bố trí lại tỷ lệ và số lượng các nhóm giờ học tập sao cho hợp lý hơn và thể hiện được đặc thù riêng của từng nhóm học phần. Tham khảo và đối sánh với một số CTĐT nước ngoài.

(4) Nhà trường cần tăng cường các hoạt động tuyên truyền để giúp người học thực sự thấm nhuần Triết lý giáo dục của Trường để định hướng cho mọi hoạt động học tập, rèn luyện. Điều chỉnh số giờ mỗi hoạt động học tập của người học sao cho hợp lý và xây dựng được cơ chế kiểm soát việc thực hiện số giờ Thực tế ngoài trường của người học. Bổ sung hướng dẫn tự đọc các tài liệu trong đề cương học phần và đa dạng hóa các học liệu tham khảo để giúp người học có thể nâng cao năng lực tự học.

(5) Nhà trường cần tổ chức rà soát ngân hàng câu hỏi thi/kiểm tra sao cho thực sự kiểm tra được đầy đủ mức độ đạt được các chuẩn đầu ra của học phần, rà soát lại việc đánh giá kết quả học tập của người học trong các đề cương sao cho thống nhất với thiết kế trong CTĐT. Bổ sung quy định và thực hiện việc công bố đáp án thi cho người học. Đa dạng hóa các hình thức thi kết thúc học phần đảm bảo tính phân hóa dựa trên đặc thù của từng nhóm học phần. Phân tích phổ điểm các học phần của CTĐT để kịp thời phát hiện các trường hợp bất thường, tìm hiểu nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục kịp thời. Giám sát một cách nghiêm túc nhất tiến độ chấm thi và công bố kết quả thi cho người học, đồng thời áp dụng trách nhiệm cụ thể đối với các trường hợp vi phạm tiến độ công bố kết quả thi. Công bố đáp án thi kịp thời để người học có thể đối sánh trước khi thực hiện quyền khiếu nại kết quả thi.

(6) Nhà trường nên rà soát và điều chỉnh chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên với các chỉ tiêu cụ thể, phù hợp. Có chính sách thu hút, hỗ trợ đủ mạnh để giữ chân và duy trì đội ngũ. Thiết lập hệ thống tiêu chí và cách thức đánh giá năng lực đội ngũ giảng viên đảm bảo đánh giá đúng và đầy đủ. Cần tăng cường các khóa bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học; cần có cơ chế đầu tư phù hợp khuyến khích, nhân rộng hoạt động nghiên cứu khoa học trong toàn thể đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao số lượng, chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học.

(7) Nhà trường cần rà soát, điều chỉnh và bổ sung mục tiêu chiến lược phát triển đội ngũ nhân viên. Hoàn thiện bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá, xếp loại bảo đảm tính toàn diện, công bằng và ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả. Tăng cường tổ

IC VÀ ĐÀO
IG TÂM
ĐỊNH
LƯỢNG
DỤC
HỌC VINH

2

chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên theo vị trí việc làm; khuyến khích nhân viên tham gia các chương trình tập huấn, hội thảo chuyên môn để cập nhật kiến thức và kỹ năng mới.

(8) Rà soát cập nhật Quy chế đào tạo, cập nhật tính năng của phần mềm quản lý đào tạo. Cải tiến hoạt động khảo sát các bên liên quan, tập trung theo mảng chuyên sâu. Phân tích dữ liệu về tương quan giữa đầu vào và kết quả học tập của người học theo từng năm để có cơ sở điều chỉnh hoạt động tuyển sinh và hỗ trợ người học tốt hơn.

(9) Nhà trường cần có kế hoạch rà soát tổng thể cơ sở vật chất để đưa ra các giải pháp đầu tư xây mới và sửa chữa nâng cấp diện tích hệ thống phòng học, phòng chức năng, phòng thực hành chuyên ngành. Đầu tư nâng cấp thư viện đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 14/2023/TT-BGDĐT ngày 17/7/2023 về quy định tiêu chuẩn Thư viện cơ sở giáo dục đại học. Đầu tư hệ thống Công nghệ thông tin để điều hành tổng thể các hoạt động của Nhà trường, trong đó có các hoạt động đào tạo và hỗ trợ người học.

(10) Nhà trường cần mở rộng phạm vi và quy mô khảo sát đối với các đối tượng là chuyên gia, nhà tuyển dụng, các tổ chức xã hội nghề nghiệp. Thường xuyên tổ chức các khóa tập huấn cho giảng viên về rà soát cập nhật chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra CTĐT. Xây dựng kế hoạch và triển khai đo lường mức đạt chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra CTĐT một cách có hệ thống. Có chính sách khuyến khích giảng viên nghiên cứu những đề tài nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn của CTĐT. Định kỳ tổ chức hội nghị tổng kết các hoạt động lấy ý kiến các bên liên quan về rà soát, đánh giá cơ chế phản hồi để làm căn cứ cho việc cải tiến nâng cao chất lượng.

(11) Nhà trường cần sớm nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để việc thống kê các dữ liệu đầu ra của CTĐT được thuận lợi và đảm bảo độ chính xác cao. Cần làm tốt hơn công tác hướng nghiệp, tư vấn hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập để giảm tỉ lệ sinh viên thôi học, tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp trước hạn. Cần có giải pháp hiệu quả để nâng cao hơn nữa tỉ lệ sinh viên có việc làm phù hợp với chuyên môn được đào tạo. Nhà trường cần có giải pháp đồng bộ để khơi dậy lòng đam mê nghiên cứu khoa học trong sinh viên. Hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan cần được thực hiện thường xuyên hơn và kết quả cần được tách riêng theo CTĐT.

* * *

Trên đây là những nhóm khuyến nghị tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh theo quy định.

